

Bản án số: 59/2026/HS-ST
Ngày: 25/5/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 – VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Tranh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tăng Hoàng Triều, nghề nghiệp: Giáo viên. Chức vụ: Hiệu trưởng trường Trung học phổ thông Tập Sơn.

Bà Trần Thị Tím, nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Bích Vân là Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 13 – Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13 – Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Hứa Văn Biên - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 13 - Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2026/TLST- HS, ngày 01 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2026/QĐXXST- HS, ngày 28 tháng 4 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2026/HSST- QĐ ngày 18/5/2026 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Lê Nguyễn Hoàng K, sinh ngày 06 tháng 9 năm 2009, nơi sinh tại tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: ấp I, xã M, tỉnh Vĩnh Long, nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hoàng Â, sinh năm 1982 và bà Nguyễn Kim C, sinh năm 1982; vợ con chưa có; anh, chị, em ruột có 02 người (kể cả bị cáo), lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/11/2025. Bị cáo có mặt.

2. Bị cáo Nguyễn Vũ P, sinh ngày 07 tháng 8 năm 2009, nơi sinh tại tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: ấp I, xã M, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Phúc E, sinh năm 1984 và bà Vũ Thị Thùy D, sinh năm 1981; vợ con chưa có; anh, chị, em ruột có 02 người (kể cả bị cáo), lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/11/2025. Bị cáo có mặt.

3. Bị cáo Nguyễn Lê Minh T, sinh ngày 10 tháng 9 năm 2009, nơi sinh tại tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: ấp I, xã M, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh T1, sinh năm 1977 và bà Lê Thị Hồng T2, sinh năm 1978; vợ con chưa có; anh, chị, em ruột có 02 người (kể cả bị cáo), lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất là bị cáo; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/11/2025. Bị cáo có mặt.

4. Bị cáo Phạm Thành H, sinh ngày 21 tháng 02 năm 2009, nơi sinh tại tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: ấp I, xã M, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thành N, sinh năm 1977 và bà Quang Thị B, sinh năm 1979; vợ con chưa có; anh, chị, em ruột có 03 người (kể cả bị cáo), lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất là bị cáo; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/11/2025. Bị cáo có mặt.

Đại diện hợp pháp cho bị cáo Lê Nguyễn Hoàng K: Ông Lê Hoàng Â, sinh năm 1982 và bà Nguyễn Kim C, sinh năm 1982 là cha mẹ ruột bị cáo. Địa chỉ: Ấp I, xã M, tỉnh Vĩnh Long. Có mặt

Đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Vũ P: Ông Nguyễn Văn Phúc E sinh năm 1984 và bà Vũ Thị Thùy D sinh năm 1981 là cha mẹ ruột bị cáo. Địa chỉ: Ấp I, xã M, tỉnh Vĩnh Long. Có mặt

Đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Lê Minh T: Ông Nguyễn Minh T1 sinh năm 1977 và bà Lê Thị Hồng T2 sinh năm 1978 là cha mẹ ruột bị cáo. Địa chỉ: Ấp I, xã M, tỉnh Vĩnh Long. (Bà T2 uỷ quyền cho ông T1, có mặt)

Đại diện hợp pháp cho bị cáo Phạm Thành H: Ông Phạm Thành N sinh năm 1977 và bà Quang Thị B, sinh năm 1979 là cha mẹ ruột bị cáo. Địa chỉ: Ấp I, xã M, tỉnh Vĩnh Long. (Bà B uỷ quyền cho ông N, có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Lê Nguyễn Hoàng K: Luật sư Phạm Minh L, thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung Tâm T7 tỉnh Vĩnh Long. Có mặt

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Vũ P: Bà Lục Khả T3, trợ giúp viên pháp lý của Trung Tâm T7 tỉnh Vĩnh Long. Có mặt

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Lê Minh T: Bà Nguyễn Thị Hồng T4, trợ giúp viên pháp lý của Trung Tâm T7 tỉnh Vĩnh Long. Có mặt

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Thành H: Bà Nguyễn Thị Thanh P1, Trợ giúp viên pháp lý của Trung Tâm T7 tỉnh Vĩnh Long. Có mặt

- *Người làm công tác xã hội:* Ông Tôn Phong L1, sinh năm 1987 là chuyên viên Phòng Văn hoá xã hội của Ủy ban nhân dân xã M, tỉnh Vĩnh Long. Địa chỉ : Ấp I, xã M, tỉnh Vĩnh Long. Có mặt

- *Đại diện Trường Trung học phổ thông C1:* Ông Võ Văn L2, Hiệu trưởng. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Nguyễn Hoàng K, Nguyễn Lê Minh T, Nguyễn Vũ P, Phạm Thành H là bạn bè đang học cùng Trường Trung học phổ thông C1.

Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 15/11/2025, K đang ở nhà của mình tại ấp I, xã M, tỉnh Vĩnh Long thì có P, H, T đến chơi và đi vào phòng ngủ của K. Tại đây, K rủ P, T và H hùn tiền mỗi người 50.000 đồng để mua ma túy đá về sử dụng, tất cả đều đồng ý nên mỗi người lấy ra số tiền 50.000 đồng để lên ga niệm, tổng cộng được 200.000 đồng. Tiếp theo, P sử dụng điện thoại di động của P hiệu iPhone X, màu đen gọi cho người bán hỏi mua ma túy đá với số tiền 200.000 đồng và hẹn địa điểm giao nhận ma túy gần khu mộ thuộc xã M, tỉnh Vĩnh Long. Sau đó, Phong cầm lấy số tiền 200.000 đồng rồi điều khiển xe mô tô hiệu HONDA, loại Wave Alpha, màu trắng, biển số 84AD-066.52 đến điểm hẹn gặp một người đàn ông lạ mặt khoảng dưới 30 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ) nhận lấy 01 (một) đoạn ống nhựa chứa ma túy (tép ma túy) và trả tiền 200.000 đồng. Nhận ma túy xong, P điều khiển xe về và đi vào phòng ngủ của K. Lúc này, K lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đem ra đưa cho T, P cũng đưa tép ma túy cho T, T dùng cây kéo cắt một đầu của đoạn ống nhựa (tép ma túy) đổ hết ma túy vào ống thủy tinh của bộ dụng cụ rồi dùng bật lửa đốt nóng ống thủy tinh cho ma túy tan chảy ra và đưa cho K, K tiếp tục dùng bật lửa đốt cho ma túy tan chảy ra thành khói rồi tự hút trước 01 (một) hơi; tiếp theo đó đến P, H, T tự đốt hút ma túy, cứ như vậy: K, P, H, T thay phiên nhau hút ma túy mỗi người khoảng 04 đến 05 hơi thì hết ma túy trong ống thủy tinh. Sau khi sử dụng ma túy xong, K, P, H, T chơi game; các dụng cụ, đồ vật gồm: ống thủy tinh, chai nhựa, bật lửa, kéo, đoạn ống nhựa vẫn còn để trong phòng ngủ của K. Đến khoảng 14 giờ 20 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an phát hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ, niêm phong các dụng cụ, đồ vật có liên quan gồm:

- 01 (một) đoạn ống thủy tinh không rõ hình dạng, dài 07cm, đường kính lớn nhất là 02cm, đường kính nhỏ nhất là 0,5cm, bên trong có chứa chất nghi là ma túy (niêm phong mã số PS2 24034654).

- 01 (một) đoạn ống hút nhựa trong suốt dài 1,5cm được hàn kín một đầu, bên trong có chứa chất nghi là ma túy (niêm phong ký hiệu M).

- 01 (một) chai nhựa trong suốt đường kính 06cm, cao 12cm, nắp chai màu xanh có 02 (hai) lỗ tròn, một lỗ gắn đoạn ống hút màu vàng dài 0,6cm, một lỗ gắn đoạn ống hút màu xanh dài 12,5cm.

- 01 (một) bật lửa màu đỏ dài 08cm, nhãn hiệu BIC, đã qua sử dụng.

- 01 (một) bật lửa tự chế màu trắng dài 09cm, đã qua sử dụng.

- 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng dài 15,5cm, cán bằng nhựa màu xanh, một quai kéo đã bị gãy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu IPHONE, tên kiểu máy iPhone 7plus, màu đen của Lê Nguyễn Hoàng K.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu IPHONE, tên kiểu máy iPhone Xs, màu đen của Nguyễn Lê Minh T.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu IPHONE, tên kiểu máy iPhone X, màu đen của Nguyễn Vũ P.
- 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVO, màu xanh của Phạm Thành H.
- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE ALPHA, màu trắng, biển số 84AD-066.52.

Kết quả kiểm tra chất ma túy trong cơ thể của K, P, T, H đều dương tính với ma túy, loại Methamphetamine.

Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả tài sản không liên quan đến vụ án gồm:

- Trao trả cho Lê Nguyễn Hoàng K: 01 (một) điện thoại di động hiệu IPHONE, tên kiểu máy iPhone 7plus, màu đen.
- Trao trả cho Nguyễn Lê Minh T: 01 (một) điện thoại di động hiệu IPHONE, tên kiểu máy iPhone Xs, màu đen.
- Trao trả cho Phạm Thành H: 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVO, màu xanh.
- Trao trả cho Nguyễn Văn Phúc E: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE ALPHA, màu trắng, biển số 84AD-066.52.

Căn cứ Kết luận giám định số 300/KL-KTHS-KV3 ngày 21/11/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh V kết luận:

- Bên trong 01 (một) đoạn ống thủy tinh không rõ hình dạng được niêm phong ký hiệu PS2, mã số PS2 24034654 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, dạng vết không xác định được khối lượng;
- Bên trong 01 (một) đoạn ống nhựa trong suốt được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, dạng vết không xác định được khối lượng.

Đối với vợ chồng ông Lê Hoàng Â, bà Nguyễn Kim C (là cha, mẹ của K): Vào ngày 15/11/2025, ông bà không có ở nhà và không biết K, P, T, H tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của mình nên không xem xét xử lý.

Đối với người bán ma túy: P trình bày không biết người này tên gì, ở đâu nên không thể xác minh, làm việc được.

Đối với Nguyễn Văn Phúc E (cha ruột của P) là chủ xe mô tô biển số 84AD-066.52, ông không biết P sử dụng xe mô tô đi mua ma túy về sử dụng nên không có cơ sở xử lý.

Tại bản Cáo trạng số: 58/CT-VKSKV13 ngày 31/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13 – Vĩnh Long truy tố các bị cáo Lê Nguyễn Hoàng K, Nguyễn Vũ P, Nguyễn Lê Minh T, Phạm Thành H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2024, năm 2025.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận: Hành vi phạm tội của các bị cáo đúng bản Cáo trạng mô tả. Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung các bị cáo khai là tự nguyện, đúng sự thật, không ai ép buộc, các bị cáo không có ý kiến bổ sung hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng mà thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Ông Lê Hoàng A và bà Nguyễn Kim C là cha mẹ ruột bị cáo Lê Nguyễn Hoàng K trình bày: Hôm nay con chúng tôi phạm tội, có phần trách nhiệm của chúng tôi do thiếu kiểm tra giám sát vì lo làm kinh tế gia đình, nay chúng tôi chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để cho con chúng tôi có điều kiện tiếp tục đi học.

Ông Nguyễn Văn Phúc E và bà Vũ Thị Thùy D là cha mẹ ruột của bị cáo Nguyễn Vũ P trình bày: Con chúng tôi vi phạm pháp luật có một phần lỗi của chúng tôi thiếu kiểm tra, vì con xin đi nhà bạn ôn tập, không biết con lấy xe đi chơi nhà bạn, mua ma túy cùng các bạn hút ma túy, chúng tôi sẽ dạy bảo để không tiếp tục vi phạm, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để cho con chúng tôi có điều kiện tiếp tục đến trường.

Ông Nguyễn Minh T1 là cha ruột của bị cáo Nguyễn Lê Minh T trình bày: Do điều kiện gia đình và thiếu kiểm tra, giáo dục con nên hôm nay con vi phạm pháp luật, có lỗi của gia đình, chúng tôi cố gắng không để con tiếp tục vi phạm, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để cho con tôi có điều kiện tiếp tục học, trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

Ông Phạm Thành Nghĩa L3 cha ruột của bị cáo Phạm Thành H trình bày: Trong thời gian con đến nhà bạn học, tôi không biết con tôi hút ma túy, vì thời gian con đi học ở trường chưa nghe nhà trường phản ánh con vi phạm gì, sau khi biết được con vi phạm pháp luật, tôi nhận thấy có lỗi không dành thời gian kiểm tra giám sát giáo dục con nhiều hơn, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để cho con tôi có điều kiện tiếp tục học, trở thành công dân tốt.

Người làm công tác xã hội ông Tôn Phong L1 trình bày: Về phía chính quyền địa phương có kết hợp ban ngành đoàn thể tổ chức tuyên truyền về phòng chống ma túy và tác hại của ma túy, đến các tầng lớp nhân dân, trong đó có trường học các cấp, tuy nhiên hiện nay các em nhỏ là đối tượng dễ bị dính vào ma túy vì các em có tính tò mò và cũng không ý thức được việc làm của mình ảnh hưởng đến gia đình và xã hội, từ đó dẫn đến hệ lụy ngày hôm nay, hành vi của các em đã vi phạm pháp luật thì phải chịu sự trừng phạt của pháp luật, nhưng xét về nhận thức của các em còn hạn chế, tại địa phương gia đình và các em chưa vi phạm gì nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất để các em có điều kiện học tập trở thành công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội.

Đại diện Trường Trung học phổ thông C1, ông Võ Văn L2 trình bày: Trong quá trình học tập ở trường các em chấp hành tốt nội quy nhà trường, chưa vi phạm kỷ luật, nhà trường giáo dục các em chấp hành nghiêm quy định của pháp luật trong đó có tuyên truyền về phòng chống các tệ nạn xã hội, ma túy và tác hại của ma túy, nhất là các buổi sinh hoạt dưới cờ, các em ra tòa hôm nay hiện đang học lớp 11 của trường, về góc độ nhà Trường thì có thiếu sót để học sinh của T5 vi phạm pháp luật, một phần do giữa phụ huynh và nhà trường chưa kết hợp chặt chẽ với nhau trong việc kiểm tra giám sát để giáo dục kịp thời những hành vi lệch lạc. Mong rằng vi phạm pháp luật hôm nay là bài học đắt giá của các em khi vào đời không phạm sai lầm, để sống tốt hơn, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các em có điều kiện đến trường tiếp tục học tập.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13 – Vĩnh Long vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như bản Cáo trạng đã nêu.

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lê Nguyễn Hoàng K, Nguyễn Vũ P, Nguyễn Lê Minh T, Phạm Thành H phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; 2024; 2025. Điều 119 Luật tư pháp người chưa thành niên năm 2024 sửa đổi bổ sung năm 2025.

Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Nguyễn Hoàng K, Nguyễn Vũ P, mỗi bị cáo mức án từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; 2024; 2025. Điều 119 Luật tư pháp người chưa thành niên năm 2024 sửa đổi bổ sung năm 2025.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Lê Minh T, Phạm Thành H, mỗi bị cáo mức án từ 03 năm 06 tháng tù đến đến 04 năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc các bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

- *Luật sư Phạm Minh L thực hiện Trợ giúp pháp lý trình bày lời bào chữa cho bị cáo Lê Nguyễn Hoàng K:* Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật, năng lực nhận thức còn hạn chế, dễ bị lôi kéo, sự tò mò nên dẫn đến phạm tội. Về nhân thân tốt, có người thân là Liệt sĩ. Đề nghị áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về việc truy tố của Viện kiểm sát theo điểm c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là chưa thỏa đáng về độ tuổi phạm tội tổ chức nên đề nghị không áp dụng điểm c này, về hình phạt đề nghị áp dụng mức hình phạt như nhau bởi vì các bị cáo cùng nhau hùn tiền mua ma túy cùng nhau hút, hành vi phạm tội như nhau.

- *Trợ giúp viên pháp lý trình bày lời bào chữa cho bị cáo Nguyễn Lê Minh T:* Thống nhất theo cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Lê Minh T, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2024, năm 2025. Trong vụ án này nếu như bị cáo K không rủ, bị cáo P không đi mua ma túy thì các bị cáo sẽ không phạm tội, việc truy tố điểm c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự là chưa tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nên đề nghị không áp dụng. Về hình phạt thống nhất đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm sát, tuy nhiên bị cáo đang đi học lớp 11, chuẩn bị vào lớp 12, cần tạo điều kiện cho bị cáo được tiếp tục đến trường nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 12, Điều 124 Luật tư pháp người

chưa thành niên cho bị cáo được hưởng án treo. Về án phí bị cáo phải nộp theo quy định.

- *Trợ giúp viên pháp lý trình bày lời bào chữa cho bị cáo Nguyễn Vũ P:* Thống nhất theo cáo trạng truy tố bị cáo, về nguyên nhân bị cáo phạm tội là tò mò, do bạn rủ rê, nhận thức còn hạn chế, bị cáo K là người khởi xướng, dụng cụ hút ma túy trong phòng của bị cáo K nên vai trò của bị cáo P, T, H là như nhau nên đề nghị áp dụng mức hình phạt như nhau. Bị cáo có nhân thân tốt, người làm công tác xã hội và hiệu trưởng trường cũng nhận xét tốt, đề nghị áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự với mức án nhẹ theo mức án khởi điểm mà Kiểm sát viên đã đề nghị. Về án phí bị cáo phải nộp theo quy định. Về tang vật đề nghị xử lý theo quy định.

- *Trợ giúp viên pháp lý trình bày lời bào chữa cho bị cáo Phạm Thành H:* Thống nhất theo cáo trạng truy tố bị cáo, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự, có thân nhân là Liệt sĩ, người làm công tác xã hội và hiệu trưởng trường cũng nhận xét tốt trong quá trình học tập, quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo để bị cáo có thể tiếp tục đi học. Về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định pháp luật, bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo K nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn hối cải, xin giảm nhẹ để bị cáo được tiếp tục đi học vì năm sau bị cáo vào lớp 12, bị cáo hứa sửa chữa sẽ không vi phạm.

Bị cáo P nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi vi phạm, mong giảm nhẹ để bị cáo được tiếp tục đi học.

Bị cáo T nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo được tiếp tục đi học.

Bị cáo H nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo được tiếp tục đi học, bị cáo sửa chữa và sẽ không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Nguyễn Hoàng K, Nguyễn Vũ P, Nguyễn Lê Minh T, Phạm Thành H khai nhận: Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 15/11/2025, Lê Nguyễn Hoàng K rủ Nguyễn Vũ P, Nguyễn Lê Minh T, Phạm Thành H hùn tiền mua ma túy đá về sử dụng, tất cả đều đồng ý nên mỗi người hùn số tiền 50.000 đồng, tổng cộng được 200.000 đồng. Sau đó, P lấy tiền đi mua ma túy đem về nhà của K tại ấp I, xã M, tỉnh Vĩnh Long, rồi đi vào trong phòng ngủ của K. Lúc này, K lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đem ra đưa cho T, P cũng đưa tép ma túy cho T, T đổ hết ma túy vào ống thủy tinh của bộ dụng cụ rồi thay phiên nhau hút ma túy mỗi người khoảng 04 đến 05 hơi thì hết ma túy. Đến khoảng 14 giờ 20 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang, tạm giữ, niêm phong các dụng cụ, đồ vật có liên quan.

Kết quả kiểm tra chất ma túy trong cơ thể của K, P, T, H đều dương tính với ma túy, loại Methamphetamine.

Kết luận giám định bên trong 01 (một) đoạn ống thủy tinh không rõ hình dạng và bên trong 01 (một) đoạn ống nhựa trong suốt được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, dạng vết không xác định được khối lượng.

Từ những chứng cứ, căn cứ nêu trên, có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Lê Nguyễn Hoàng K, Nguyễn Vũ P, Nguyễn Lê Minh T, Phạm Thành H phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự, như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật. Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo đã xâm đến chế độ quản lý của Nhà nước về ma túy, ma túy là chất độc hại, chất gây nghiện, ảnh hưởng đến sức khỏe con người, đồng thời phát sinh nhiều loại tội phạm khác, do đó mọi hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đều bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nghiêm khắc. Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận biết rõ những tác hại trực tiếp do ma túy gây ra đối với bản thân, gia đình và xã hội, nhưng các bị cáo vẫn cố ý tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng, gửi đi giám định kết luận là chất ma túy Methamphetamine;

[4] Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, các bị cáo nhận thức và biết được hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện phạm tội, với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm đã hoàn thành, hậu quả đã xảy ra. Hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo được thể hiện: Chất ma túy có được do bị cáo P mua, bị cáo K cung cấp bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy, mục đích của các bị cáo là mong muốn đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể con người, hành vi phạm tội của các bị cáo phạm tội là có tính chất đồng phạm cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên đối với bị cáo K là người khởi xướng, cung cấp dụng cụ hút ma túy và sử dụng phòng ngừa của mình để các bị cáo cùng sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo P là người đi mua ma túy, cung cấp ma túy để cùng nhau sử dụng nên hành vi này của bị cáo K và bị cáo P phải chịu mức hình phạt nghiêm khắc hơn bị cáo T và bị cáo H.

[5] Hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo diễn ra một cách công khai, thể hiện các bị cáo xem thường pháp luật, làm ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, nhất là tội phạm về ma túy trong tình

hình hiện nay. Xét về nhân thân các bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo là người dưới 18 tuổi, do đó các bị cáo phải chịu mức án không quá 3/5 mức án của người đã thành niên. Căn cứ tính chất của vụ án, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định xử phạt các bị cáo một mức hình phạt tù nhất định, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt.

- *Về tình tiết tăng nặng*: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân có công với cách mạng. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về vật chứng:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu IPHONE, tên kiểu máy iPhone X, màu đen, số máy MQA82X/A, số Sê ri F2MVM4TCJCL6, có gắn sim điện thoại số 0374780419 được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu PS3, mã số PS3 23032811 và chữ ký của Nguyễn Văn S, Điều tra viên; chữ ký Võ Văn L4 là người chứng kiến; chữ ký Lục Khả T3 là người bào chữa; chữ ký Nguyễn Văn P2 Em là người giám hộ; chữ ký Nguyễn Vũ P, người có đồ vật, tài liệu bị tạm giữ cùng với dấu mộc tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V. Đây là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội và còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

- 01 (một) chai nhựa trong suốt đường kính 06cm, cao 12cm, nắp chai màu xanh có 02 (hai) lỗ tròn, một lỗ gắn đoạn ống hút màu vàng dài 06cm, một lỗ gắn đoạn ống hút màu xanh dài 12,5cm; 01 (một) bật lửa màu đỏ dài 08cm, nhãn hiệu BIC, đã qua sử dụng; 01 (một) bật lửa tự chế màu trắng dài 09cm, đã qua sử dụng; 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng dài 15,5cm, cán bằng nhựa màu xanh, một quai kéo đã bị gãy được niêm phong trong một túi niêm phong ký hiệu PS2, mã số PS2 24034674, bên ngoài có chữ ký của điều tra viên Nguyễn Văn S, chữ ký Phạm Thành H, chữ ký Nguyễn Lê Minh T, chữ ký Nguyễn Vũ P, chữ ký Lê Nguyễn Hoàng K, chữ ký người chứng kiến Võ Văn L4, chữ ký ông Lê Hoàng Á cùng dấu mộc tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V.

- 01 (một) đoạn ống nhựa trong suốt được để trong túi niêm phong ký hiệu PS3 mã số PS3 24069352 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG và các chữ ký mang tên Nguyễn Văn M, Dương Văn H1.

- 01 (một) đoạn ống thủy tinh không rõ hình dạng được để trong túi niêm phong ký hiệu PS3 mã số PS3 24069351 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG và các chữ ký mang tên Nguyễn Văn M, Dương Văn H1.

Các bị cáo đã sử dụng làm công cụ thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự: Buộc các bị cáo Lê Nguyễn Hoàng K, Nguyễn Vũ P, Nguyễn Lê Minh T, Phạm Thành H, có nghĩa vụ nộp theo quy định của pháp luật.

[8] Xét lời của Luật sư thực hiện Trợ giúp pháp lý trình bày lời bào chữa cho bị cáo K đề nghị không áp dụng điểm c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là không có căn cứ chấp nhận, về các tình tiết giảm nhẹ và xử phạt bị cáo mức án thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị nêu trên là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Xét lời của Trợ giúp viên pháp lý trình bày lời bào chữa cho bị cáo T đề nghị không áp dụng điểm c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự và áp dụng Điều 12, Điều 124 Luật tư pháp người chưa thành niên cho bị cáo được hưởng án treo là không có căn cứ chấp nhận, về các tình tiết giảm nhẹ, án phí mà Viện kiểm sát đề nghị nêu trên là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Xét lời của Trợ giúp viên pháp lý trình bày lời bào chữa cho bị cáo P đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, án phí, xử lý vật chứng mà Viện kiểm sát đề nghị nêu trên là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Xét lời của Trợ giúp viên pháp lý trình bày lời bào chữa cho bị cáo T đề nghị các tình tiết giảm nhẹ, án phí xử lý vật chứng mà Viện kiểm sát đề nghị nêu trên là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Xét lời luận tội của Kiểm sát viên trình bày về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm nêu trên là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Lê Nguyễn Hoàng K, Nguyễn Vũ P, Nguyễn Lê Minh T, Phạm Thành H phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024, 2025.

- Căn cứ Điều 119 Luật tư pháp người chưa thành niên năm 2024 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Xử phạt bị cáo Lê Nguyễn Hoàng K 04 (bốn) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024, 2025.

- Căn cứ Điều 119 Luật tư pháp người chưa thành niên năm 2024 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ P 04 (bốn) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024, 2025.

- Căn cứ Điều 119 Luật tư pháp người chưa thành niên năm 2024 sửa đổi, bổ sung năm 2025

Xử phạt bị cáo Nguyễn Lê Minh T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024, 2025.

- Căn cứ Điều 119 Luật tư pháp người chưa thành niên năm 2024 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Xử phạt bị cáo Phạm Thành H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

T6 tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu IPHONE, tên kiểu máy iPhone X, màu đen, số máy MQA82X/A, số Sê ri F2MVM4TCJCL6, có gắn sim điện thoại số 0374780419 được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu PS3, mã số PS3 23032811 và chữ ký của ông Nguyễn Văn S, Điều tra viên; chữ ký ông Võ Văn L4 là người chứng kiến; chữ ký bà Lục Khả T3 là người bào chữa; chữ ký ông Nguyễn Văn P2 Em là người giám hộ; chữ ký ông Nguyễn Vũ P, người có đồ vật, tài liệu bị tạm giữ cùng với dấu mộc tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V.

Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) chai nhựa trong suốt đường kính 06cm, cao 12cm, nắp chai màu xanh có 02 (hai) lỗ tròn, một lỗ gắn đoạn ống hút màu vàng dài 06cm, một lỗ gắn đoạn ống hút màu xanh dài 12,5cm; 01 (một) bật lửa màu đỏ dài 08cm, nhãn hiệu BIC, đã qua sử dụng; 01 (một) bật lửa tự chế màu trắng dài 09cm, đã qua sử dụng; 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng dài 15,5cm, cán bằng nhựa màu xanh, một quai kéo đã bị gãy được niêm phong trong một túi niêm phong ký hiệu PS2, mã số PS2 24034674, bên ngoài có chữ ký của điều tra viên Nguyễn Văn S, chữ ký Phạm Thành H, chữ ký Nguyễn Lê Minh T, chữ ký Nguyễn Vũ P, chữ ký Lê Nguyễn Hoàng K, chữ ký người chứng kiến Võ Văn L4, chữ ký ông Lê Hoàng Á cùng dấu mộc tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V.

- 01 (một) đoạn ống nhựa trong suốt được để trong túi niêm phong ký hiệu PS3 mã số PS3 24069352 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG và các chữ ký mang tên Nguyễn Văn M, Dương Văn H1.

- 01 (một) đoạn ống thủy tinh không rõ hình dạng được để trong túi niêm phong ký hiệu PS3 mã số PS3 24069351 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG và các chữ ký mang tên Nguyễn Văn M, Dương Văn H1.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Lê Nguyễn Hoàng K, Nguyễn Vũ P, Nguyễn Lê Minh T, Phạm Thành H, mỗi bị cáo có nghĩa vụ nộp 200.000 đồng án phí.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo; người đại diện hợp pháp cho các bị cáo; Luật sư, Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- Công an tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND KV 13-Vĩnh Long;
- Phân trại tạm giam Cầu Ngang;
- Bị cáo;
- Phòng Thi hành án khu vực 13-Vĩnh Long;
- Công an xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Tranh